

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**
Số: 59/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phong Thở, ngày 24 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự Hôn nhân gia đình thụ lý số: 80/2020/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Sìn Dao P, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Bản Sỉ Lềng Chải, xã Lán Nhì Thàng, huyện Phong Thở, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Hoàng San T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Bản Sỉ Lềng Chải, xã Lán Nhì Thàng, huyện Phong Thở, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Sìn Dao P và chị Hoàng San T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn anh Sìn Dao P và bị đơn chị Hoàng San T đều thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Sìn Dao P và chị Hoàng San T có 02 con chung; tên là Sìn Thị i, sinh ngày 04/11/2012; Sìn Minh Q, sinh ngày 14/8/2014; anh Sìn

Dao P và chị Hoàng San T đã thỏa thuận, anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Sìn Quang M đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Sìn Thị M đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Các bên phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Sìn Dao P và chị Hoàng San T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Anh Sìn Dao P và chị Hoàng San T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về khoản nợ chung*: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự Hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), anh Sìn Dao P và chị Hoàng San T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là để anh Sìn Dao P nộp toàn bộ số tiền án phí mà chị Hoàng San T phải chịu. Xác nhận anh Sìn Dao P đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0004548 ngày 20/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Anh Sìn Dao P được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã Lán Nhì Thàng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương